

Số: /BC-UBND

Ninh Bình, ngày tháng 7 năm 2024

## BÁO CÁO

### Tổng hợp kết quả lấy ý kiến cử tri về việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã tỉnh Ninh Bình, giai đoạn 2023-2025

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019,

Căn cứ Nghị quyết số 35/2023/UBTVQH15 ngày 12/7/2023 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023-2030; Nghị quyết số 117/NQ-CP ngày 30/7/2023 của Chính phủ ban hành Kế hoạch thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023-2025;

Căn cứ Nghị định 54/2018/NĐ-CP ngày 16/4/2018 của Chính phủ về hướng dẫn việc lấy ý kiến cử tri về thành lập, giải thể, nhập, chia, điều chỉnh địa giới hành chính; Nghị định số 66/2023/NĐ-CP ngày 24/8/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 54/2018/NĐ-CP ngày 16/4/2018 của Chính phủ hướng dẫn việc lấy ý kiến cử tri về thành lập, giải thể, nhập, chia, điều chỉnh địa giới đơn vị hành chính.

Căn cứ Nghị quyết số 16-NQ/TU ngày 23/8/2023 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Ninh Bình về việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã tỉnh Ninh Bình, giai đoạn 2023-2030; Kế hoạch số 138-KH/TU ngày 23/8/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Ninh Bình về thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã thuộc tỉnh Ninh Bình, giai đoạn 2023-2030; Thông báo số 1262-TB/TU ngày 30/10/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Ninh Bình về Phương án tổng thể sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã tỉnh Ninh Bình, giai đoạn 2023-2025;

Thực hiện Văn bản số 677/BNV-CQĐP ngày 06/02/2024 của Bộ Nội vụ về việc xây dựng hồ sơ Đề án sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã; Văn bản số 2594/BNV-CQĐP ngày 13/5/2024 của Bộ Nội vụ về một số lưu ý khi xây dựng và trình Đề án sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023-2025; Sau khi xây dựng Đề án sắp xếp đơn vị hành chính (ĐVHC) cấp huyện, cấp xã tỉnh Ninh Bình, giai đoạn 2023-2025 và Đề án thành lập thành phố Hoa Lư, đồng thời sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã và thành lập các phường trực thuộc, Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Bình đã chỉ đạo tổ chức, hoàn thành việc lấy ý kiến toàn thể cử tri trên địa bàn các đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã có liên quan theo quy định.

Trên cơ sở các Báo cáo kết quả lấy ý kiến cử tri của các huyện, thành phố, Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Bình tổng hợp, báo cáo kết quả lấy ý kiến cử tri về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã tỉnh Ninh Bình, giai đoạn 2023-2025 trên địa bàn tỉnh, cụ thể như sau:

## I. KẾT QUẢ LẤY Ý KIẾN CỬ TRI

### 1. Số ĐVHC cấp huyện, cấp xã tổ chức lấy ý kiến cử tri

1.1. Tổng số ĐVHC cấp huyện tổ chức lấy ý kiến cử tri về việc sắp xếp ĐVHC cấp huyện là 02 ĐVHC, gồm huyện Hoa Lư và thành phố Ninh Bình.

1.2. Tổng số ĐVHC cấp xã tổ chức lấy ý kiến cử tri về việc sắp xếp ĐVHC cấp huyện, cấp xã và thành lập các phường là 58 ĐVHC, gồm: 41 xã, 11 phường và 06 thị trấn.

### 2. Kết quả lấy ý kiến cử tri

2.1. Kết quả lấy ý kiến cử tri về việc sắp xếp ĐVHC cấp huyện: “Thành lập thành phố Hoa Lư trên cơ sở nhập nguyên trạng toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của huyện Hoa Lư và thành phố Ninh Bình”.

TT	Đơn vị hành chính	Số lượng cử tri			Kết quả lấy ý kiến				Ghi chú
		Tổng số cử tri	Tổng số cử tri tham gia ý kiến	Tỷ lệ (%)	Đồng ý		Không đồng ý		
					Số lượng	Tỷ lệ (%)	Số lượng	Tỷ lệ (%)	
1	2	3	4	5=4/3	6	7=6/3	8	9=8/3	10
<b>I</b>	<b>Huyện Hoa Lư</b>	<b>56.969</b>	<b>54.946</b>	<b>96,45</b>	<b>53.909</b>	<b>94,63</b>	<b>977</b>	<b>1,71</b>	
1	TT. Thiên Tôn	3.282	3.026	92,20	3.008	91,65	8	0,24	
2	Xã Ninh Mỹ	4.915	4.841	98,49	4.738	96,40	74	1,51	
3	Xã Ninh Khang	5.648	5.623	99,56	5.567	98,57	53	0,94	
4	Xã Ninh Giang	5.771	5.709	98,93	5.647	97,85	62	1,07	
5	Xã Ninh Thắng	3.578	3.511	98,13	3.472	97,04	39	1,09	
6	Xã Ninh Vân	8.389	8.292	98,84	8.135	96,97	157	1,87	
7	Xã Ninh Xuân	3.434	3.305	96,24	3.002	87,42	291	8,47	
8	Xã Ninh Hải	4.756	4.177	87,83	4.084	85,87	93	1,96	
9	Xã Ninh An	4.673	4.450	95,23	4.385	93,84	65	1,39	
10	Xã Ninh Hòa	4.538	4.203	92,62	4.140	91,23	63	1,39	
11	Xã Trường Yên	7.985	7.809	97,80	7.731	96,82	72	0,90	

TT	Đơn vị hành chính	Số lượng cử tri			Kết quả lấy ý kiến				Ghi chú
		Tổng số cử tri	Tổng số cử tri tham gia ý kiến	Tỷ lệ (%)	Đồng ý		Không đồng ý		
					Số lượng	Tỷ lệ (%)	Số lượng	Tỷ lệ (%)	
<b>II</b>	<b>TP. Ninh Bình</b>	<b>94.426</b>	<b>94.284</b>	<b>99,85</b>	<b>93.909</b>	<b>99,45</b>	<b>360</b>	<b>0,38</b>	
1	Phường Nam Thành	7.593	7.589	99,95	7.572	99,72	17	0,22	
2	Phường Ninh Phong	5.873	5.858	99,74	5.797	98,71	61	1,04	
3	Phường Ninh Sơn	7.975	7.975	100,00	7.965	99,87	10	0,13	
4	Phường Tân Thành	6.466	6.464	99,97	6.441	99,61	23	0,36	
5	Phường Bích Đào	7.819	7.819	100,00	7.808	99,86	11	0,14	
6	Phường Ninh Khánh	9.084	9.012	99,21	8.975	98,80	33	0,36	
7	Phường Đông Thành	6.772	6.772	100,00	6.767	99,93	4	0,06	
8	Phường Nam Bình	8.244	8.226	99,78	8.192	99,37	34	0,41	
9	Phường Vân Giang	3.890	3.890	100,00	3.885	99,87	5	0,13	
10	Phường Phúc Thành	7.400	7.399	99,99	7.358	99,43	41	0,55	
11	Phường Thanh Bình	6.269	6.269	100,00	6.228	99,35	41	0,65	
12	Xã Ninh Phúc	7.130	7.130	100,00	7.122	99,89	8	0,11	
13	Xã Ninh Tiến	4.938	4.908	99,39	4.875	98,72	33	0,67	
14	Xã Ninh Nhất	4.973	4.973	100,00	4.924	99,01	39	0,78	
<b>Tổng</b>		<b>151.395</b>	<b>149.230</b>	<b>98,57</b>	<b>147.818</b>	<b>97,64</b>	<b>1.337</b>	<b>0,88</b>	

- Lý do cử tri không đồng ý: Khi thành lập thành phố Hoa Lư người dân phải thực hiện các tục thay đổi, cập nhật thông tin các loại giấy tờ có liên quan. Một số ít cử tri không đồng ý về tên gọi của thành phố sau khi thành lập.

## 2.2. Kết quả lấy ý kiến cử tri về việc sắp xếp ĐVHC cấp xã và thành lập các phường thuộc thành phố Hoa Lư

a) Nhập toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của phường Vân Giang, phường Phúc Thành và phường Thanh Bình để thành lập phường Vân Giang:

TT	Đơn vị hành chính	Số lượng cử tri			Kết quả lấy ý kiến				Ghi chú
		Tổng số cử tri	Tổng số cử tri tham gia ý kiến	Tỷ lệ (%)	Đồng ý		Không đồng ý		
					Số lượng	Tỷ lệ (%)	Số lượng	Tỷ lệ (%)	
1	2	3	4	5=4/3	6	7=6/3	8	9=8/3	10
1	Phường Vân Giang	3.890	3.890	100	3.886	99,85	4	0,1	
2	Phường Phúc Thành	7.400	7.399	99,99	7.315	98,85	84	1,14	
3	Phường Thanh Bình	6.269	6.269	100	6.170	98,42	99	1,58	
<b>Tổng</b>		<b>17.559</b>	<b>17.558</b>	<b>99,99</b>	<b>17.371</b>	<b>98,93</b>	<b>187</b>	<b>1,06</b>	

- Lý do cử tri không đồng ý: Sau khi thành lập ĐVHC mới, người dân phải thực hiện các tục thay đổi, cập nhật thông tin các loại giấy tờ có liên quan.

b) Nhập toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Ninh Xuân và xã Ninh Nhất để thành lập phường Ninh Nhất:

TT	Đơn vị hành chính	Số lượng cử tri			Kết quả lấy ý kiến				Ghi chú
		Tổng số cử tri	Tổng số cử tri tham gia ý kiến	Tỷ lệ (%)	Đồng ý		Không đồng ý		
					Số lượng	Tỷ lệ (%)	Số lượng	Tỷ lệ (%)	
1	2	3	4	5=4/3	6	7=6/3	8	9=8/3	10
1	Xã Ninh Xuân	3.434	3.305	96,24	2.893	84,25	400	11,65	
2	Xã Ninh Nhất	4.973	4.973	100,00	4.909	98,71	50	1,01	
<b>Tổng</b>		<b>8.407</b>	<b>8.278</b>	<b>98,47</b>	<b>7.802</b>	<b>92,80</b>	<b>450</b>	<b>5,35</b>	

- Lý do cử tri không đồng ý: Sau khi thành lập ĐVHC mới, người dân phải thực hiện các tục thay đổi, cập nhật thông tin các loại giấy tờ có liên quan.

c) Nhập toàn bộ diện tích tự nhiên và quy mô dân số của xã Ninh Thăng và xã Ninh Hải để thành lập phường Ninh Hải:

TT	Đơn vị hành chính	Số lượng cử tri			Kết quả lấy ý kiến				Ghi chú
		Tổng số cử tri	Tổng số cử tri tham gia ý kiến	Tỷ lệ (%)	Đồng ý		Không đồng ý		
					Số lượng	Tỷ lệ (%)	Số lượng	Tỷ lệ (%)	
1	2	3	4	5=4/3	6	7=6/3	8	9=8/3	10
1	Xã Ninh Thăng	3.578	3.511	98,13	3.471	97,01	40	1,12	
2	Xã Ninh Hải	4.756	4.177	87,83	4.047	85,09	128	2,69	
<b>Tổng</b>		<b>8.334</b>	<b>7.688</b>	<b>92,25</b>	<b>7.518</b>	<b>90,21</b>	<b>168</b>	<b>2,02</b>	

- Lý do cử tri không đồng ý: Sau khi thành lập ĐVHC mới, người dân phải thực hiện các tục thay đổi, cập nhật thông tin các loại giấy tờ có liên quan.

d) Nhập toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của thị trấn Thiên Tôn và xã Ninh Mỹ để thành lập phường Ninh Mỹ:

TT	Đơn vị hành chính	Số lượng cử tri			Kết quả lấy ý kiến				Ghi chú
		Tổng số cử tri	Tổng số cử tri tham gia ý kiến	Tỷ lệ (%)	Đồng ý		Không đồng ý		
					Số lượng	Tỷ lệ (%)	Số lượng	Tỷ lệ (%)	
1	2	3	4	5=4/3	6	7=6/3	8	9=8/3	10
1	TT. Thiên Tôn	3.282	3.026	92,20	3.003	91,50	13	0,40	
2	Xã Ninh Mỹ	4.915	4.841	98,49	4.753	96,70	64	1,30	
<b>Tổng</b>		<b>8.197</b>	<b>7.867</b>	<b>95,97</b>	<b>7.756</b>	<b>94,62</b>	<b>77</b>	<b>0,94</b>	

- Lý do cử tri không đồng ý: Sau khi thành lập ĐVHC mới, người dân phải thực hiện các tục thay đổi, cập nhật thông tin các loại giấy tờ có liên quan.

*đ) Thành lập phường Ninh Phúc trên cơ sở nguyên trạng diện tích tự nhiên và quy mô dân số của xã Ninh Phúc:*

TT	Đơn vị hành chính	Số lượng cử tri			Kết quả lấy ý kiến				Ghi chú
		Tổng số cử tri	Tổng số cử tri tham gia ý kiến	Tỷ lệ (%)	Đồng ý		Không đồng ý		
					Số lượng	Tỷ lệ (%)	Số lượng	Tỷ lệ (%)	
1	2	3	4	5=4/3	6	7=6/3	8	9=8/3	10
	Xã Ninh Phúc	7.130	7.130	100	7.124	99,92	06	0,08	

- Lý do cử tri không đồng ý: Sau khi thành lập ĐVHC mới, người dân phải thực hiện các tục thay đổi, cập nhật thông tin các loại giấy tờ có liên quan.

*e) Thành lập phường Ninh Tiến trên cơ sở nguyên trạng diện tích tự nhiên và quy mô dân số của xã Ninh Tiến:*

TT	Đơn vị hành chính	Số lượng cử tri			Kết quả lấy ý kiến				Ghi chú
		Tổng số cử tri	Tổng số cử tri tham gia ý kiến	Tỷ lệ (%)	Đồng ý		Không đồng ý		
					Số lượng	Tỷ lệ (%)	Số lượng	Tỷ lệ (%)	
1	2	3	4	5=4/3	6	7=6/3	8	9=8/3	10
	Xã Ninh Tiến	4.938	4.908	99,39	4.876	98,74	32	0,65	

- Lý do cử tri không đồng ý: Sau khi thành lập ĐVHC mới, người dân phải thực hiện các tục thay đổi, cập nhật thông tin các loại giấy tờ có liên quan.

f) Thành lập phường Ninh Giang trên cơ sở nguyên trạng diện tích tự nhiên và quy mô dân số của xã Ninh Giang:

TT	Đơn vị hành chính	Số lượng cử tri			Kết quả lấy ý kiến				Ghi chú
		Tổng số cử tri	Tổng số cử tri tham gia ý kiến	Tỷ lệ (%)	Đồng ý		Không đồng ý		
					Số lượng	Tỷ lệ (%)	Số lượng	Tỷ lệ (%)	
1	2	3	4	5=4/3	6	7=6/3	8	9=8/3	10
	Xã Ninh Giang	5.771	5.709	98,93	5.648	97,87	61	1,06	

- Lý do cử tri không đồng ý: Sau khi thành lập ĐVHC mới, người dân phải thực hiện các tục thay đổi, cập nhật thông tin các loại giấy tờ có liên quan.

### 2.3. Kết quả lấy ý kiến cử tri về việc sắp xếp ĐVHC cấp xã thuộc huyện Gia Viễn

a) Nhập toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Gia Thắng và xã Gia Tiến để thành lập xã Tiến Thắng:

TT	Đơn vị hành chính	Số lượng cử tri			Kết quả lấy ý kiến				Ghi chú
		Tổng số cử tri	Tổng số cử tri tham gia ý kiến	Tỷ lệ (%)	Đồng ý		Không đồng ý		
					Số lượng	Tỷ lệ (%)	Số lượng	Tỷ lệ (%)	
1	2	3	4	5=4/3	6	7=6/3	8	9=8/3	10
1	Xã Gia Thắng	2.802	2.727	97,32	2.695	96,18	32	1,14	
2	Xã Gia Tiến	3.883	3.709	95,52	3.607	92,89	91	2,34	
	<b>Tổng</b>	<b>6.685</b>	<b>6.436</b>	<b>96,28</b>	<b>6.302</b>	<b>94,27</b>	<b>123</b>	<b>1,84</b>	

- Lý do cử tri không đồng ý: Sau khi thành lập ĐVHC mới, người dân phải thực hiện các tục thay đổi, cập nhật thông tin các loại giấy tờ có liên quan.

*b) Nhập toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Gia Vượng, xã Gia Thịnh và thị trấn Me để thành lập thị trấn Thịnh Vượng:*

TT	Đơn vị hành chính	Số lượng cử tri			Kết quả lấy ý kiến				Ghi chú
		Tổng số cử tri	Tổng số cử tri tham gia ý kiến	Tỷ lệ (%)	Đồng ý		Không đồng ý		
					Số lượng	Tỷ lệ (%)	Số lượng	Tỷ lệ (%)	
1	2	3	4	5=4/3	6	7=6/3	8	9=8/3	10
1	Xã Gia Vượng	2.062	2.055	99,66	2.040	98,93	15	0,73	
2	Xã Gia Thịnh	6.101	5.862	96,08	5.450	89,33	412	6,75	
3	Thị trấn Me	4.310	4.276	99,21	4.262	98,89	14	0,32	
<b>Tổng</b>		<b>12.473</b>	<b>12.193</b>	<b>97,76</b>	<b>11.752</b>	<b>94,22</b>	<b>441</b>	<b>3,54</b>	

- Lý do cử tri không đồng ý:

+ Đề nghị thay đổi nơi đặt trụ sở của Đảng ủy-HĐND-UBND thị trấn Thịnh Vượng vì địa điểm đặt ở thị trấn Me cơ sở chật chội, không đủ các phòng chức năng làm việc nên không đủ điều kiện để làm trụ sở tạm thời và chọn nơi trung tâm để xây dựng mới có đủ điều kiện để làm việc.

+ Không nhất trí sáp nhập vì ảnh hưởng trực tiếp đến giao dịch hành chính và đi lại của nhân dân; ảnh hưởng đến phong tục tập quán từ bao đời nay; các khoản đóng góp của nhân dân tăng lên; không muốn mất địa danh xã Gia Thịnh.

+ Đề nghị lấy tên thị trấn Gia Thịnh, lý do vì năm 1952 thôn Bồ Đình và thôn Tế Mỹ được tách từ xã Gia Thịnh và hình thành xã Gia Vượng, cho nên đến nay sắp xếp lại lấy tên là thị trấn Gia Thịnh.

#### **2.4. Kết quả lấy ý kiến cử tri về việc sắp xếp ĐVHC cấp xã thuộc huyện Yên Khánh**

*Nhập toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Khánh Tiên và xã Khánh Thiện để thành lập xã Khánh Thiện:*



TT	Đơn vị hành chính	Số lượng cử tri			Kết quả lấy ý kiến				Ghi chú
		Tổng số cử tri	Tổng số cử tri tham gia ý kiến	Tỷ lệ (%)	Đồng ý		Không đồng ý		
					Số lượng	Tỷ lệ (%)	Số lượng	Tỷ lệ (%)	
<i>1</i>	<i>2</i>	<i>3</i>	<i>4</i>	<i>5=4/3</i>	<i>6</i>	<i>7=6/3</i>	<i>8</i>	<i>9=8/3</i>	<i>10</i>
1	Xã Khánh Tiên	2.866	2.866	100	2.856	99,7	10	0,3	
2	Xã Khánh Thiện	3.867	3.867	100	3.859	99,8	8	0,2	
<b>Tổng</b>		<b>6.733</b>	<b>6.733</b>	<b>100</b>	<b>6.715</b>	<b>99,75</b>	<b>18</b>	<b>0,25</b>	

- Lý do cử tri không đồng ý: Đề nghị giữ nguyên xã Khánh Thiện và xã Khánh Tiên; đề nghị sáp nhập 03 xã Khánh Tiên, Khánh Thiện, Khánh Lợi vào thành một xã là xã Khánh Thiện.

## 2.5. Kết quả lấy ý kiến cử tri về việc sắp xếp ĐVHC cấp xã thuộc huyện Yên Mô

a) Nhập toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Mai Sơn và xã Khánh Thượng để thành lập xã Khánh Thượng:

TT	Đơn vị hành chính	Số lượng cử tri			Kết quả lấy ý kiến				Ghi chú
		Tổng số cử tri	Tổng số cử tri tham gia ý kiến	Tỷ lệ (%)	Đồng ý		Không đồng ý		
					Số lượng	Tỷ lệ (%)	Số lượng	Tỷ lệ (%)	
<i>1</i>	<i>2</i>	<i>3</i>	<i>4</i>	<i>5=4/3</i>	<i>6</i>	<i>7=6/3</i>	<i>8</i>	<i>9=8/3</i>	<i>10</i>
1	Xã Mai Sơn	2.910	2.908	99,93	2.889	99,3	19	0,65	
2	Xã Khánh Thượng	6.198	6.087	98,21	6.087	98,21	0	0,00	
<b>Tổng</b>		<b>9.108</b>	<b>8.995</b>	<b>98,76</b>	<b>8.976</b>	<b>98,55</b>	<b>19</b>	<b>0,21</b>	

- Lý do cử tri không đồng ý: Sau khi thành lập ĐVHC mới, người dân phải thực hiện các tục thay đổi, cập nhật thông tin các loại giấy tờ có liên quan.

b) Nhập toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Khánh Thịnh, xã Yên Hưng và thị trấn Yên Thịnh để thành lập thị trấn Yên Thịnh:

TT	Đơn vị hành chính	Số lượng cử tri			Kết quả lấy ý kiến				Ghi chú
		Tổng số cử tri	Tổng số cử tri tham gia ý kiến	Tỷ lệ (%)	Đồng ý		Không đồng ý		
					Số lượng	Tỷ lệ (%)	Số lượng	Tỷ lệ (%)	
1	2	3	4	5=4/3	6	7=6/3	8	9=8/3	10
1	Xã Yên Hưng	2.983	2.974	99,7	2.952	98,96	22	0,74	
2	Xã Khánh Thịnh	3.305	3198	96,76	3.152	95,37	46	1,39	
3	Thị trấn Yên Thịnh	7.065	7.059	99,92	7.019	99,35	40	0,57	
<b>Tổng</b>		<b>13.353</b>	<b>13.231</b>	<b>99,09</b>	<b>13.122</b>	<b>98,27</b>	<b>109</b>	<b>0,82</b>	

- Lý do cử tri không đồng ý: Sau khi thành lập ĐVHC mới, người dân phải thực hiện các tục thay đổi, cập nhật thông tin các loại giấy tờ có liên quan.

## 2.6. Kết quả lấy ý kiến cử tri về việc sắp xếp ĐVHC cấp xã thuộc huyện Kim Sơn

a) Nhập toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Lưu Phương và thị trấn Phát Diệm để thành lập thị trấn Phát Diệm:

TT	Đơn vị hành chính	Số lượng cử tri			Kết quả lấy ý kiến				Ghi chú
		Tổng số cử tri	Tổng số cử tri tham gia ý kiến	Tỷ lệ (%)	Đồng ý		Không đồng ý		
					Số lượng	Tỷ lệ (%)	Số lượng	Tỷ lệ (%)	
1	2	3	4	5=4/3	6	7=6/3	8	9=8/3	10
1	Thị trấn Phát Diệm	6.745	6.745	100	6.745	100	0	0	
2	Xã Lưu Phương	5.835	5.835	100	5.805	99,49	29	0,50	
<b>Tổng</b>		<b>12.580</b>	<b>12.580</b>	<b>100</b>	<b>12.550</b>	<b>99,76</b>	<b>29</b>	<b>0,23</b>	

- Lý do cử tri không đồng ý:

+ Đề nghị đẩy nhanh tiến độ cấp Giấy chứng nhận QSD đất sau dồn điền đổi thửa trước khi sáp nhập đơn vị hành chính;

+ Sau khi sáp nhập đơn vị hành chính đề nghị cấp trên cấp đổi Giấy chứng nhận QSD đất đã cấp năm 2009 bỏ nội dung “Diện tích nằm trong chỉ giới quy hoạch giao thông phải thu hồi” và quan tâm chính sách về ruộng đất cho Nhân dân.

+ Đề nghị cấp có thẩm quyền hỗ trợ, tạo điều kiện cho Nhân dân khi làm thủ tục chuyển đổi mục đích sử dụng đất trồng cây hàng năm khác và đất nuôi trồng thủy sản sang đất ở, quan tâm đầu tư hệ thống cấp nước sạch phục vụ sinh hoạt.

*b) Nhập toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số xã Kim Hải, khu vực Đơn vị 1080 thuộc Quân đoàn I cũ (nay là Quân đoàn 12) và thị trấn Bình Minh để thành lập thị trấn Bình Minh:*

TT	Đơn vị hành chính	Số lượng cử tri			Kết quả lấy ý kiến				Ghi chú
		Tổng số cử tri	Tổng số cử tri tham gia ý kiến	Tỷ lệ (%)	Đồng ý		Không đồng ý		
					Số lượng	Tỷ lệ (%)	Số lượng	Tỷ lệ (%)	
<i>1</i>	<i>2</i>	<i>3</i>	<i>4</i>	<i>5=4/3</i>	<i>6</i>	<i>7=6/3</i>	<i>8</i>	<i>9=8/3</i>	<i>10</i>
1	Thị trấn Bình Minh	3.043	3.043	100	3.043	100	0	0	
2	Xã Kim Hải	2.329	2.329	100	2.260	97,04	69	2,96	
<b>Tổng</b>		<b>5.372</b>	<b>5.372</b>	<b>100</b>	<b>5.303</b>	<b>98,72</b>	<b>69</b>	<b>1,28</b>	

- Lý do cử tri không đồng ý: Sau khi thành lập ĐVHC mới, người dân phải thực hiện các tục thay đổi, cập nhật thông tin các loại giấy tờ có liên quan.

## **2.7. Kết quả lấy ý kiến cử tri về việc sáp xếp ĐVHC cấp xã thuộc huyện Nho Quan**

*a) Nhập toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Sơn Hà và xã Sơn Lai để thành lập xã Phúc Sơn:*

TT	Đơn vị hành chính	Số lượng cử tri			Kết quả lấy ý kiến				Ghi chú
		Tổng số cử tri	Tổng số cử tri tham gia ý kiến	Tỷ lệ (%)	Đồng ý		Không đồng ý		
					Số lượng	Tỷ lệ (%)	Số lượng	Tỷ lệ (%)	
1	2	3	4	5=4/3	6	7=6/3	8	9=8/3	10
1	Xã Sơn Hà	3.634	3.156	86,85	3.042	83,71	114	3,14	
2	Xã Sơn Lai	4.147	3.133	75,55	3.131	75,50	2	0,05	
<b>Tổng</b>		<b>7.781</b>	<b>6.289</b>	<b>80,83</b>	<b>6.173</b>	<b>79,33</b>	<b>116</b>	<b>1,49</b>	

- Lý do cử tri không đồng ý: Sau khi thành lập ĐVHC mới, người dân phải thực hiện các tục thay đổi, cập nhật thông tin các loại giấy tờ có liên quan. Đề nghị trụ sở UBND xã đặt tại xã Sơn Hà; lấy tên gọi Sơn Lai sau sắp xếp.

b) Nhập toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số xã Thanh Lạc và xã Sơn Thành để thành lập xã Thanh Sơn:

TT	Đơn vị hành chính	Số lượng cử tri			Kết quả lấy ý kiến				Ghi chú
		Tổng số cử tri	Tổng số cử tri tham gia ý kiến	Tỷ lệ (%)	Đồng ý		Không đồng ý		
					Số lượng	Tỷ lệ (%)	Số lượng	Tỷ lệ (%)	
1	2	3	4	5=4/3	6	7=6/3	8	9=8/3	10
1	Xã Thanh Lạc	2.711	2.170	80,04	2.137	78,83	33	1,22	
2	Xã Sơn Thành	2.583	2.031	78,63	2.006	77,66	25	0,97	
<b>Tổng</b>		<b>5.294</b>	<b>4.201</b>	<b>79,35</b>	<b>4.143</b>	<b>78,26</b>	<b>58</b>	<b>1,1</b>	

- Lý do cử tri không đồng ý: Lo ngại vấn đề thủ tục hành chính phức tạp sau sắp xếp; đề xuất sáp nhập xã Thanh Lạc với xã Văn Phú.

c) Nhập toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số xã Văn Phong, xã Lạng Phong và thị trấn Nho Quan để thành lập thị trấn Nho Quan:

TT	Đơn vị hành chính	Số lượng cử tri			Kết quả lấy ý kiến				Ghi chú
		Tổng số cử tri	Tổng số cử tri tham gia ý kiến	Tỷ lệ (%)	Đồng ý		Không đồng ý		
					Số lượng	Tỷ lệ (%)	Số lượng	Tỷ lệ (%)	
1	2	3	4	5=4/3	6	7=6/3	8	9=8/3	10
1	Xã Văn Phong	3.897	3.300	84,68	3.298	84,63	2	0,05	
2	Xã Lạng Phong	2.530	2.253	89,05	2.253	89,05	0	0,00	
3	Thị trấn Nho Quan	6.798	6.664	98,03	6.431	94,60	233	3,43	
<b>Tổng</b>		<b>13.225</b>	<b>12.217</b>	<b>92,38</b>	<b>11.982</b>	<b>90,6</b>	<b>235</b>	<b>0,18</b>	

- Lý do cử tri không đồng ý: Đề nghị đặt Trụ sở làm việc của thị trấn Nho Quan sau sắp xếp tại Trụ sở Thị trấn Nho Quan cũ.

Trên đây là báo cáo tổng hợp kết quả lấy ý kiến cử tri về việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã tỉnh Ninh Bình, giai đoạn 2023-2025.

Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Bình trân trọng báo cáo./.

**Nơi nhận:**

- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Nội vụ;
- Ban Thường vụ Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Lãnh đạo UBND tỉnh;
- Sở Nội vụ;
- Cổng thông tin điện tử Chính phủ;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu VT, VP2, VP7

LQ\_VP7\_NV.2024

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Tổng Quang Thìn**